

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BIÊN HÒA
TỈNH ĐỒNG NAI**

Số: 438/2018/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Biên Hòa, ngày 18 tháng 4 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 536/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Đào Hải Yến A, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: 51A/3, khu phố 6, phường L, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Ông Trương Công Q, sinh năm 1992.

Địa chỉ thường trú: Đội 3, thôn 1, xã V, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Địa chỉ tạm trú: 300/102, khu phố 11, phường A, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đào Hải Yến A và ông Trương Công Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có 01 cháu Trương Đào Minh A, sinh ngày 17/12/2017. Ly hôn giao cháu A cho bà Đào Hải Yến A trực tiếp chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng. Tạm thời ông Trương Công Q không cấp dưỡng nuôi con.

Vì không trực tiếp nuôi con nên ông Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con khi cần thiết các bên được quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Bà A ông Q trình bày không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: Bà A ông Q trình bày không có, không đặt ra xem xét giải quyết.

- Về án phí HNGĐ: Bà A tự nguyện nộp án phí ly hôn là 150.000đ được trừ vào tiền tạm án phí đã nộp 300.000đ theo biên lai thu tiền số 007043 ngày 08/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa. Hoàn trả cho bà A 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Lê Ngọc Tuyền

